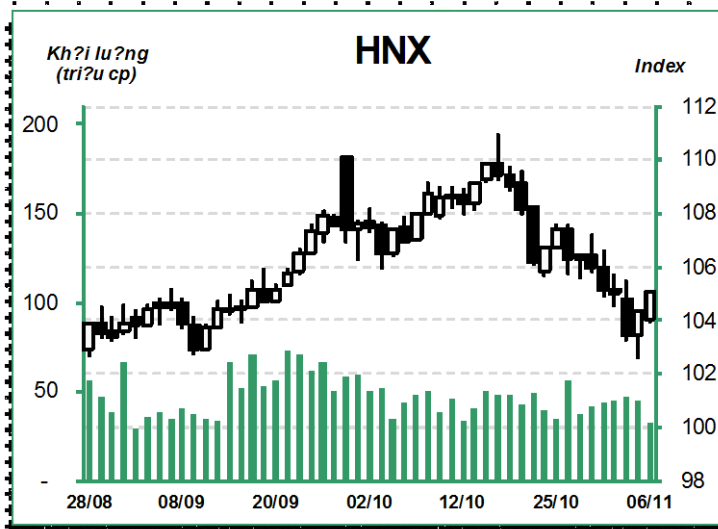
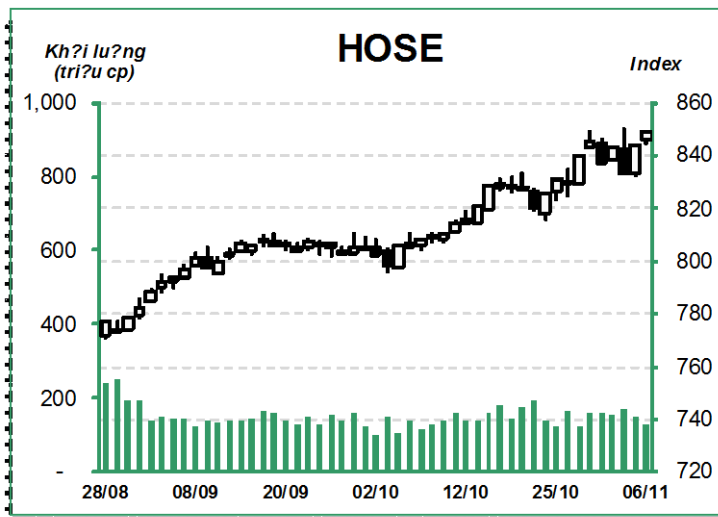


Tổng quan thị trường

06/11/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	849.09	0.64%	844.73	0.56%	105.09	0.70%
Cuối tuần trước	840.37	1.04%	834.91	1.18%	106.45	-1.28%
Trung bình 20 ngày	829.51	2.36%	821.81	2.79%	107.13	-1.90%
Tổng KLGD (triệu cp)	172.21	-15.27%	60.38	-0.74%	33.81	-28.94%
KLGD khớp lệnh	128.41	-14.23%	50.11	20.86%	32.49	-28.22%
Trung bình 20 ngày	153.59	-16.40%	43.52	15.15%	43.34	-25.03%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	6,341.43	45.00%	2,337.23	11.03%	426.92	-10.45%
GTGD khớp lệnh	3,017.90	-2.69%	1,801.65	15.03%	412.51	-10.42%
Trung bình 20 ngày	3,275.02	93.63%	1,718.77	35.98%	522.05	-18.22%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	197	57%	22	73%	94	25%
Số mã giảm	77	22%	5	17%	65	17%
Số mã đứng giá	71	21%	3	10%	219	58%



Thị trường lấy lại được sắc xanh nhờ vào lực mua áp đảo, nhiều mã tăng trở lại sau một tuần biến động vừa qua. Tuy nhiên thanh khoản vẫn còn khá yếu cho thấy nhà đầu tư giữ tâm lý thận trọng trước diễn biến tích cực của thị trường.

Hàng loạt mã cổ phiếu tăng trở lại kéo VN-Index gia tăng 5 điểm để đóng cửa tại đỉnh mới 849.09 điểm (+0.64%). Hỗ trợ mạnh nhất cho chỉ số phải kể đến VNM khi bứt phá lên vùng giá 157.5 nghìn/cổ phiếu cùng với GAS và một số cổ phiếu ngân hàng. Kết phiên, KLGD khớp lệnh đạt 128.4 triệu cổ phiếu (-14.2%), tương đương 3,018 tỷ đồng giá trị (-2.7%). Đáng chú ý trong phiên hôm nay, khối lượng thỏa thuận tăng khá mạnh do Mekong Capital hoàn tất thoái 10.36 triệu cổ phiếu tại Traphaco theo phương thức thỏa thuận, cũng chính hoạt động thoái vốn này đã đưa cổ phiếu Traphaco giảm sàn trong phiên hôm nay.

Sự hưng phấn tiếp tục ở nhóm cổ phiếu ngân hàng CTG (+3.5%), VCB (+1.4%), BID (+2.0%), MBB (+1.1%) cùng với các mã dầu khí khi giá dầu vẫn được kỳ vọng hỗ trợ tốt cho diễn biến giá của GAS (+2.0%), PVD (+0.6%) và PXS (+3.6%). Nhóm thực phẩm – đồ uống tích cực tương tự, chủ yếu nhờ vào đà tăng từ cổ phiếu VNM (+1.8%); các mã thực phẩm khác là BHN (+1.9%), GTN (+2.2%), KDC (+0.5%) cũng duy trì được sắc xanh trong phiên. Đồng thời, diễn biến tích cực từ nhóm bất động sản cũng hỗ trợ khá tốt cho VN-Index VIC (+0.5%), QCG (+6.7%), FLC (+4.6%), DXG (+2.3%). Thông tin liên quan đến doanh nghiệp Vincom, công ty con Vincom Retail đã chính thức lên sàn trong phiên hôm nay, ngay từ khi mở cửa VRE liên tục tăng kịch trần và đóng cửa ở 40.55 nghìn đồng/cổ phiếu đưa VRE lọt top những cổ phiếu vốn hóa lớn trên sàn HOSE, ngoài ra, các mã cổ phiếu khác thuộc nhóm bán lẻ là MWG (+1.2%), PNJ (+2.9%), HAP (+0.5%), DGW (-0.5%) cũng có diễn biến tăng tương tự. Bên cạnh đó, nhóm thép tiếp tục duy trì đà phục hồi từ hai phiên

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
TRA	16,628.7	2,352.96
MSN	4,000.0	244.00
VPB	2,564.1	100.00
NVL	1,370.0	84.94
FPT	1,705.1	82.79
BCI	2,000.0	62.00
HPG	1,070.0	38.73
SJS	1,201.7	33.65
KSB	735.8	31.64
GMD	653.0	25.31
HNX		
BCC	550.0	3.58
HUT	300.1	3.21
VGC	100.0	2.22
BPC	100.0	1.79
SHS	105.5	1.61
POT	30.0	0.66
MAC	75.0	0.60
PVS	19.1	0.27
DXP	21.8	0.25
VCG	7.0	0.15

trước đó để đóng cửa trong sắc xanh HPG (+1.9%), HSG (+3.6%), POM (+1.2%), TLH (+0.5%).

Khối ngoại mua ròng 23.6 tỷ đồng trên sàn HOSE (-95.3%), tập trung ở các NT2 (+14.5 tỷ), VNM (+12.5 tỷ), HPG (+11.0 tỷ) và bán ròng chủ yếu PVD (-21.0 tỷ), MSN (-20.4 tỷ), VCB (-20.2 tỷ).

Diễn biến tương tự trên sàn Hà Nội, nhóm vật liệu xây dựng và ngân hàng tiếp tục nở rộng đà tăng đưa HNX-Index đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày 105.09 điểm (+0.70%). KLGD khớp lệnh đạt 32.5 triệu cổ phiếu (-28.2%), tương đương 412.5 tỷ đồng giá trị (-10.4%).

Nhóm vật liệu xây dựng tiếp tục hỗ trợ tích cực cho HNX-Index VCS (+4.2%), VGC (+3.2%) cùng với các cổ phiếu ngân hàng ACB (+1.3%), NVB (+1.5%). Bên cạnh đó, nhóm ngành xây dựng cũng ghi nhận sự quay đầu tăng trở lại ở hầu hết các mã VCG (+0.9%), CTX (+10.0%), PVX (+4.8%), TTB (+6.7%); Nhóm dầu khí PVS (+2.6%), PVC (+5.4%), PGS (+1.8%) và chứng khoán SHS (+1.8%), IVS (+4.2%), VIX (+1.4%), BVS (+0.5%) cũng có diễn biến tích cực tương tự.

Khối ngoại mua ròng 4.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-76.9%), tập trung mua ròng ở VGC (+2.3 tỷ), HUT (+0.8 tỷ), MAS (+0.8 tỷ) và các cổ phiếu VCG (-0.8 tỷ), PVS (-0.4 tỷ), PVX (-0.3 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Xu hướng phục hồi của chỉ số đang tiếp diễn, khi chỉ số duy trì đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo ADX nằm trên vùng 34 và đường +DI nằm trên -DI hàm ý xác nhận xu hướng tăng điểm hiện tại. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật khác, như MACD nằm trên đường Signal duy trì tín hiệu mua trước đó và RSI đang đi lên tích cực cho thấy động lực tăng điểm đang mạnh lên, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 872 (Fib 127.2). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, xu hướng chính trong ngắn hạn có thể vẫn là điều chỉnh, khi chỉ số đang nằm dưới MA 20 và 50. Tuy nhiên, tín hiệu tích cực đang có dấu hiệu quay trở lại, khi chỉ số có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp đi lên đóng cửa trên MA 5 cho thấy áp lực điều chỉnh đang suy yếu. Chỉ số có thể phục hồi lên thử thách ngưỡng kháng cự 105.9 điểm (MA 50 và Fib 127.2). Nhìn chung, phiên tăng điểm 06/11 cho thấy động lực phục hồi đang gia tăng. Thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục cân nhắc mở vị thế mua với tỷ trọng nhỏ vào các cổ phiếu có câu chuyện riêng và có tính dẫn dắt thị trường.

Thống kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CMX	4.3	71.5	7.0%
CCL	3.5	258.0	7.0%
HAI	8.0	3,555.7	7.0%
HU1	8.2	21.7	6.9%
HII	31.7	145.1	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TRA	123.3	28.6	-6.9%
HU3	9.8	9.8	-6.9%
SC5	28.9	0.1	-6.8%
SPM	13.8	1.4	-6.8%
RIC	6.7	0.0	-6.7%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	200.3	213.2	-6.5%
VNM	158.0	175.7	1.8%
HBC	54.9	167.1	6.8%
SBT	20.0	154.2	-4.8%
PVD	16.1	125.8	0.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.6	8,670.5	4.6%
PVD	16.1	7,702.9	0.6%
SBT	20.0	7,661.3	-4.8%
HAG	7.3	4,390.8	3.6%
HQC	2.7	4,173.3	0.8%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KSQ	2.2	70.4	10.0%
BII	2.2	139.4	10.0%
CTX	25.4	17.0	10.0%
ATS	31.3	26.0	9.8%
MAC	8.2	0.2	9.3%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DST	16.2	34.0	-10.0%
PIV	16.2	8.7	-10.0%
DL1	38.7	9.8	-10.0%
NHC	34.5	0.2	-9.9%
POT	18.5	0.2	-9.8%

Top 5 giá trị

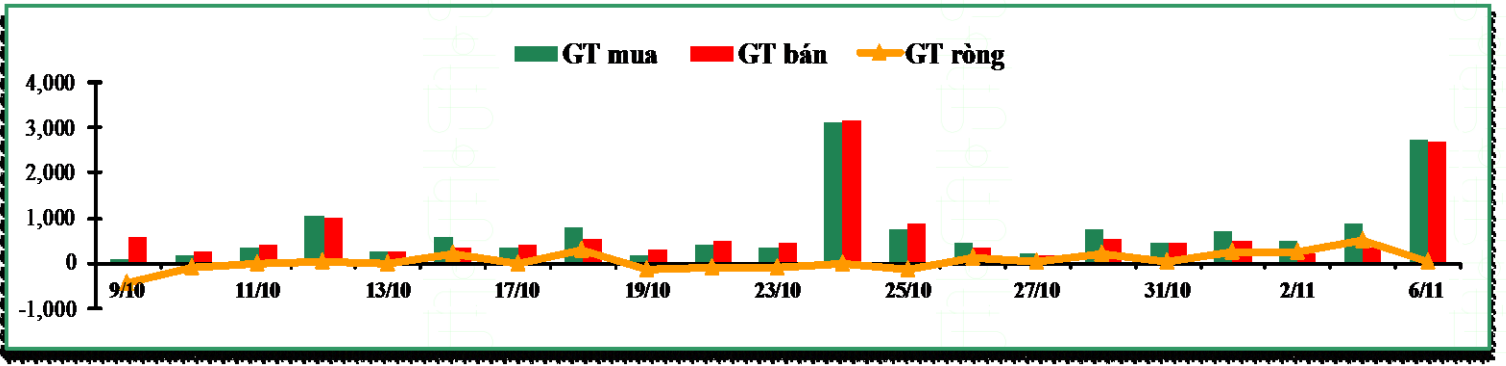
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	15.8	73.8	2.6%
SHB	7.8	53.7	0.0%
VCS	224.0	53.3	4.2%
VCG	21.6	25.2	0.9%
CEO	10.4	25.0	0.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	7.8	6,908.9	0.0%
PVS	15.8	4,715.7	2.6%
KLF	3.8	2,434.9	2.7%
CEO	10.4	2,428.3	0.0%
PVX	2.2	1,503.5	4.8%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	2,707.8	89.7%	2,684.2	88.9%	23.6
HNX	15.1	3.7%	10.8	2.6%	4.3
Tổng số	2,722.9		2,695.0		27.9



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
TRA	123.3	2,059.6	-6.9%
HPG	36.9	79.6	1.9%
VNM	158.0	36.5	1.8%
FPT	51.4	27.2	0.8%
CII	31.4	15.3	-0.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
TRA	123.3	2,059.6	-6.9%
HPG	36.9	68.7	1.9%
MSN	60.2	30.9	0.0%
FPT	51.4	27.2	0.8%
VCB	42.5	25.5	1.4%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NT2	30.4	14.5	0.8%
VNM	158.0	12.5	1.8%
HPG	36.9	11.0	1.9%
BID	22.9	9.4	2.0%
CTD	238.0	8.7	5.8%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	22.7	4.7	3.2%
BCC	6.6	3.6	1.5%
LHC	60.0	1.0	0.0%
MAS	89.6	0.9	0.2%
HUT	10.7	0.8	1.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
BCC	6.6	3.6	1.5%
VGC	22.7	2.4	3.2%
VCG	21.6	0.8	0.9%
PVS	15.8	0.6	2.6%
VNR	24.0	0.4	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	22.7	2.3	3.2%
HUT	10.7	0.8	1.9%
MAS	89.6	0.8	0.2%
LHC	60.0	0.8	0.0%
DBC	23.5	0.6	-6.4%

Tin trong nước

Nông sản xuất siêu gần 7 tỷ USD

Theo thống kê mới nhất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông - lâm - thủy sản 10 tháng năm 2017 đạt 29,76 tỷ USD, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm 2016.

Ở chiều ngược lại, 10 tháng qua, Việt Nam chi 22,9 tỷ USD nhập khẩu các mặt hàng nông - lâm - thủy sản.

Như vậy, nếu trừ đi 22,9 tỷ USD nhập khẩu thì 10 tháng năm 2017, nông - lâm - thủy sản đã xuất siêu tới 7 tỷ USD, đóng góp vào thành tích xuất siêu 1,23 tỷ USD của cả nước.

Thủy sản dẫn đầu trong "câu lạc bộ" 8 mặt hàng xuất khẩu tỷ đô với giá trị 6,73 tỷ USD. Gỗ và các sản phẩm từ gỗ đứng thứ hai với giá trị xuất khẩu 6,15 tỷ USD; hạt điều đứng thứ ba với giá trị 2,87 tỷ USD.

Tiếp đến là các mặt hàng hạt điều với 2,87 tỷ USD, rau quả (2,84 tỷ USD), cà phê (2,69 tỷ USD), gạo (2,25 tỷ USD), cao su (1,07 tỷ USD), hạt tiêu (1,02 tỷ USD).

Tăng trở lại, xăng RON 92 có mức trần mới là 18.146 đồng mỗi lít

Thông báo của liên bộ Công Thương-Tài chính phát đi chiều nay cho biết, giá xăng RON 92 sẽ tăng thêm 271 đồng/lít; xăng E5 tăng 224 đồng/lít.

Trong khi đó, dầu diesel 0,05S tăng 201 đồng/lít, dầu hỏa tăng 199 đồng/lít và dầu mazút 3,5S tăng 265 đồng/kg.

Trong kỳ điều hành trước (ngày 20/10) giá xăng RON 92 giảm 124 đồng/lít về mức 17.875 đồng; xăng E5 giảm 97 đồng/lít với giá bán ra là 17.634 đồng/lít.

Tương tự, các loại dầu cũng giảm giá nhẹ, theo đó, giá dầu diesel giảm 178 đồng/lít bán ra là 14.410 đồng/lít. Dầu hỏa giảm 434 đồng/lít và bán ra là 12.999 đồng/lít. Dầu mazút giảm 104 đồng/kg, bán lẻ là 11.644 đồng/kg.

Có thể cấm các ngân hàng mua trái phiếu cơ cấu lại nợ

Ngân hàng Nhà nước đang lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về mua trái phiếu doanh nghiệp của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Việc sửa đổi thông tư trên nhằm tăng cường kiểm soát chặt chẽ hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước dự kiến đưa ra các quy định mới, chặn trực tiếp việc mua trái phiếu để cơ cấu lại nợ, cũng như tăng quản lý việc các ngân hàng mua trái phiếu doanh nghiệp trong các lĩnh vực được cho là tiềm ẩn rủi ro cao.

Cụ thể, dự thảo trên bổ sung quy định tổ chức tín dụng không được mua trái phiếu doanh nghiệp phát hành có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của doanh nghiệp.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Vincom Retail (VRE) chào sàn tăng hết biên độ và dư mua trần hơn 13,3 triệu cổ phiếu

Công ty cổ phần Vincom Retail (, mã chứng khoán VRE) – thành viên của Tập đoàn Vingroup vừa niêm yết 1.901.078.733 cổ phiếu, tương ứng vốn điều lệ hơn 19.010 tỷ đồng.

Trong phiên chào sàn (6/11), VRE đã tăng trần lên mức giá 40.550 đồng/CP.

HSG mua lại cổ phiếu từ CBCNV

Cụ thể, HSG sẽ tiến hành mua lại 3.800 cp từ các CBCNV tham gia chương trình phát hành cổ phiếu nghỉ việc theo quy chế phát hành cổ phiếu năm 2017. Nguồn vốn để mua lại được trích từ khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.

Công ty sẽ tiến hành giao dịch trong vòng 30 ngày sau khi được UBCKNN chấp thuận, và thực hiện giao dịch chuyển quyền thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

Về hoạt động kinh doanh, trong năm tài chính 2016-2017 (01/10-30/09), HSG đạt doanh thu thuần 26.147 tỷ đồng, tăng 46% so với cùng kỳ năm trước và vượt gần 14% kế hoạch. Tuy nhiên, lợi nhuận ròng của Công ty lại giảm 14% xuống 1.331 tỷ đồng, đạt 81% chỉ tiêu năm.

VietinBank phát hành trái phiếu với lãi suất hấp dẫn

Từ ngày 25/10/2017 - 13/11/2017, VietinBank phát hành trái phiếu chào bán đợt 1 ra công chúng với số lượng 20.000 trái phiếu.

Trái phiếu được phát hành với mệnh giá 10.000.000 đồng, tương đương tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 2.000 tỷ đồng. Đây là loại trái phiếu không chuyển đổi, không được đảm bảo bằng tài sản, có kỳ hạn 10 năm.

Lãi suất bằng lãi suất tham chiếu cộng với 1,2%/năm. Số lượng đăng ký mua tối thiểu 10 trái phiếu, tương đương 100.000.000 đồng tính theo mệnh giá. Lãi suất áp dụng cho toàn bộ thời hạn 10 năm là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh định kỳ).

Thời hạn nhận đăng ký mua Đợt 1 từ ngày 25/10/2017 đến ngày 13/11/2017 và Đợt 2 dự kiến vào cuối tháng 11 và trong tháng 12/2017. Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu tại các chi nhánh/phòng giao dịch của VietinBank.

VietinBank có thể mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu với giá mua lại bằng mệnh giá tại thời điểm tròn 5 năm kể từ ngày phát hành. Khách hàng được tự do chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế trái phiếu của mình và sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	PPC	Mua	7/11/2017	21.2	21.2	0.0%	23.8	20.0	12%	-6%	Xu hướng phục hồi vẫn được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	GAS	Nắm giữ	1/9/2017	75.0	61.6	21.8%	78.8	60.1	28%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 78.8 ngàn
2	CSV	Nắm giữ	15/9/2017	35.2	34.4	2.3%	37.1	32.9	8%	-4%	Điều chỉnh giá do chia cổ tức 6% bằng tiền
3	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	60.5	49.4	22.5%	62.3	47.5	26%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 62.3 ngàn
4	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	42.5	36.9	15.2%	47.0	35.7	27%	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 47 ngàn
5	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	158.0	149.0	6.0%	161.1	147.0	8%	-1%	Nâng giá mục tiêu lên 161.1 ngàn
6	FPT	Mua	6/11/2017	51.4	51.0	0.8%	53.0	50.2	4%	-2%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
TLG	HOSE	98,800	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
VDP	HOSE	39,400	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a	TRUNG LẬP
TRA	HOSE	123,300	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%	TRUNG LẬP
BMP	HOSE	77,200	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HAR	HOSE	9,600	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A	TĂNG TỶ TRỌNG
MWG	HOSE	127,000	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a	TRUNG LẬP
NKG	HOSE	35,400	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
LAS	HNX	14,000	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
PAC	HOSE	49,000	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%	TĂNG TỶ TRỌNG
VNM	HOSE	158,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
DGW	HOSE	18,700	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
NAF	HOSE	24,000	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
TCM	HOSE	25,200	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%	TRUNG LẬP
BFC	HOSE	35,500	47,400	30/08/2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
HAX	HOSE	38,750	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a	TRUNG LẬP
VSC	HOSE	49,800	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HPG	HOSE	36,900	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
PNJ	HOSE	108,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
FOX	UPCOM	70,000	103,194	30/06/2017	1,111	7,371	30,844	25%	11%	9.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
DRC	HOSE	20,400	33,200	23/06/2017	374	3,156	13,974	23%	6%	10.5	2.4	25%	TRUNG LẬP
ELC	HOSE	14,400	30,000	13/06/2017	124	2,640	19,500	14%	10%	11.3	1.5	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
PHR	HOSE	39,800	40,000	07/06/2017	363	4,625	34,188	9%	15%	8.6	1.1	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
DPR	HOSE	39,900	64,700	31/05/2017	204	5,102	54,473	6%	10%	12.6	1.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
LIX	HOSE	47,400	54,930	25/05/2017	267	6,600	18,590	34%	21%	8.9	3.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.